TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN – HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2017/QĐST-HNGĐ	Duy Tiên, ngày 21 tháng 7 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 51/2017/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017 về việc "Tranh chấp ly hôn" giữa:

* **Nguyên đơn**: anh **Vũ Tiến M**, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn D, xã C, huyện D, tỉnh Hà Nam.

* **Bị đơn**: chị **Trần Bích N**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn D, xã C, huyện D, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Tiến M và chị Trần Bích N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của anh Vũ Tiến M và chị Trần Bích N: Giao cháu Vũ Yến Nh, sinh ngày 24/10/2015 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N mỗi tháng 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng) kể từ tháng 8 năm 2017 cho đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Chị N, anh M được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị N và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh M trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị N, anh M mỗi người phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng). Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để anh M chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh M phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên theo biên lai số 0000105 được đối trừ khi thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- UBND xã C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

MẠNH XUÂN HẢI